

Bản án số: 46/2023/HS-PT  
Ngày 20-3-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Giang.

*Các Thẩm phán:* Bà Trần Thị Bé.

Ông Nguyễn Đức Dũng.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Công Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**1. Phạm Đình T**, sinh ngày 27/12/1999, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn AK, xã BA, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình T1, sinh năm 1962 và bà Võ Thị H, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 30/8/2021, bị Công an huyện Bình Sơn xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến nay, bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa.

**2. Trương Vũ Hoàng H1**, sinh ngày 15/09/1992 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn V, sinh năm 1970 và bà Vũ Thị Việt H2, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 22/3/2019 bị Tòa án nhân

dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 15/HSST; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/8/2022 đến nay, bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa.

**3. Trịnh Phú Q**, sinh ngày 23/02/1992 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn AK, xã BA, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Phú Q1, sinh năm 1970 và bà Ngô Thị Kim L, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/12/2021, bị Công an xã BA, huyện BS xử lý vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/11/2022 đến nay, bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa.

**4. Lê Văn T2**, sinh ngày 20/5/1998 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn AK, xã BA, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê T3, sinh năm 1971 và bà Phan Thị Nhật L, sinh năm 1980, vợ: Đã ly hôn; có 01 con, sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/9/2021, bị Công an xã BA, huyện BS xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/11/2022 đến nay, bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa.

**5. Đặng Quang V**, sinh ngày 05/10/2003 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn TP1, xã BA, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh P, sinh năm 1980 và bà Hồ Thị Thúy Q2, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/8/2022, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Ngoài ra còn có bị cáo Lê Ngọc C không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/5/2022, Phạm Đình T đi đến hồ cá tại trang trại của ông Phạm Trung T4, sinh năm 1949 (Tên gọi khác: Hai Tấn), ở tại thôn Thọ An, xã BA, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi để câu cá. Quá trình câu cá, Phạm Đình T phát hiện tại khu vực trại nuôi heo của ông Phạm Trung T4 có trồng một cây mai, loại mai xuân đọt xanh, cao khoảng 4 mét; thấy cây mai này đẹp nên Phạm Đình T nảy

sinh ý định đào trộm đem về trồng. Khoảng 17 giờ ngày 18/5/2022, Phạm Đình T đến quán cà phê “Hương Rừng”, tại Thôn AK, xã BA, huyện BS uống cà phê thì gặp Trịnh Phú Q, Đặng Quang V, Trương Vũ Hoàng H1. Tại đây, Phạm Đình T rủ Trương Vũ Hoàng H1, Trịnh Phú Q, Đặng Quang V qua nhà Lê Văn T5 ở cùng thôn với Phạm Đình T chơi. Lúc này, Lê Văn T5 không có ở nhà. Tại đây, Phạm Đình T rủ H1, Q, V làm gà, mua bia về nhậu. Lê Ngọc C ở gần nhà, thấy nên đến ngồi chơi. Khoảng 20 giờ ngày 18/5/2022, T, H1, Q, V ngồi nhậu, riêng C có ngồi chung xin thuốc hút chứ không nhậu. Trong lúc nhậu, Phạm Đình T nói với Trương Vũ Hoàng H1, Lê Ngọc C, Trịnh Phú Q, Đặng Quang V “Đi lên đào cây mai với em”. Q nghe vậy hỏi: “Cây mai của ai”, T trả lời: “Cây mai của ông Tấn trên Thọ An, lên vác dùm em với”. Q trả lời: “Ừ thì đi”, còn những người khác không nói gì. Sau đó, Lê Ngọc C về trước. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Lê Văn T5 đi làm Công nhân ở Công ty thép Hoà Phát về nhưng không tham gia nhậu mà vào trong nhà ngủ. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Lê Văn T2 đi ngang qua nhà Lê Văn T5 thì Phạm Đình T gọi T2 vào nhậu. Tuy nhiên, lúc này T2 đã say nên không nhậu mà đi thẳng vào nhà Lê Văn T5 ngủ. Lúc này, Phạm Đình T nói với H1, Q, V “ Một giờ đi nhen”, nghe vậy không ai nói gì. Sau khi dọn dẹp, Phạm Đình T, Q, H1, V vào trong nhà Lê Văn T5 để nghỉ ngơi. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Đình T thức dậy lấy điện thoại gọi cho Lê Ngọc C, nói: “Lên đây em nói này”. Khoảng 02 phút sau, C qua nhà Lê Văn T5. Phạm Đình T nói với C: “Một giờ đi”, C trả lời “Ừ” rồi về lại nhà của C. Đến khoảng 00 giờ 45 phút ngày 19/5/2022, Phạm Đình T về nhà lấy 02 cây cuốc, 01 cây rựa, sau đó quay lại nhà Lê Văn T5. Lúc này, Phạm Đình T thấy C đã qua đứng chờ nên nói C “Đi về kéo cái cộ lên em với”, nghe vậy C về nhà C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76V5 – 7675, loại xe Damsan, phía sau có gắn 01 cái cộ kéo đến nhà Lê Văn T5. Lúc này, T, H1, V, Q đã thức, còn T2 đang ngủ, T gọi T2 dậy rồi nói “Bạn chở tôi lên đây với”, T2 hỏi lên đâu, T trả lời “Lên Thọ An một tí”. Sau đó, T cùng H1, V, T2, C, Q cùng nhau lên nhà ông Phạm Trung T4 để đào cây mai. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Janus, biển kiểm soát 76C1-60136 chở theo T2, V ngồi sau. H1 và Q đi xe Sirius, biển kiểm soát 76C1- 75429. C đi xe mô tô biển kiểm soát 76V5 – 7675 kéo theo cộ. Quá trình đi, T2 có hỏi Phạm Đình T: “Đi đâu mà cầm cuốc, rựa vậy”, T trả lời “Đi đào cây mai của ông Tấn” thì T2 đồng ý. Khi đi đến khu vực trang trại của ông Phạm Trung T4 thì rẽ vào đường đất ở phía đông của trang trại. Sau đó, để xe ở ngoài đường đất gần trang trại. Lúc này, T bảo T2 và V “Đứng ở ngoài đi” để trông xe thì T2 và V đồng ý. T dẫn H1, Q, C đến khu vực trồng cây mai trước ngôi nhà cấp 4 trong trang trại nuôi heo. Tại đây, T, H1, Q, C thay phiên nhau đào cây mai. Đến khoảng 2 giờ 30 phút ngày 19/5/2022 thì đào xong. Sau khi đào xong, Phạm Đình T, Lê Ngọc C, Lê Văn T2, Trịnh Phú

Q, Đặng Quang V, Trương Vũ Hoàng H1 cùng nhau đưa cây mai lên cộ rồi dùng xe mô tô 76V5-7675 chở về trồng tại vườn keo phía sau nhà Phạm Đình T, thuộc phần đất trồng cây keo của ông Lê H (Cha ruột của Lê Ngọc C và Lê Văn T5).

*Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.*

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Đình T, Trương Vũ Hoàng H1, Trịnh Phú Q, Lê Văn T2, Đặng Quang V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình T 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 30/8/2022.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Phú Q 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/11/2022.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T2 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/11/2022.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Quang V 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trương Vũ Hoàng H1 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (Ngày 31/8/2022).

Ngoài ra, còn tuyên về phần tội danh, hình phạt đối với bị cáo Lê Ngọc C; phần xử lý vật chứng, án phí và Q kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/01/2023, bị cáo Trịnh Phú Q, Lê Văn T2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 05/01/2023, bị cáo Đặng Quang V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 09/01/2023, bị cáo Phạm Đình T, Trương Vũ Hoàng H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phạm Đình T, Trương

Vũ Hoàng H1, Trịnh Phú Q, Lê Văn T2, Đặng Quang V về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Đặng Quang V tham gia với vai trò giúp sức, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục bị cáo.

Các bị cáo Trịnh Phú Q, Lê Văn T2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cho bị cáo Đặng Quang V được hưởng án treo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo Trịnh Phú Q, Lê Văn T2. Xử phạt bị cáo Trịnh Phú Q, Lê Văn T2 từ 15 – 18 tháng tù. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Đình T, Trương Vũ Hoàng H1.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Tối ngày 18/5/2022, bị cáo Phạm Đình T rủ các bị cáo Lê Ngọc C, Lê Văn T2, Trịnh Phú Q, Đặng Quang V, Trương Vũ Hoàng H1 đi đào trộm cây mai tại trang trại của ông Phạm Trung T4, ở thôn Thọ An, xã BA, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi thì các bị cáo đồng ý. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 19/5/2022, các bị cáo lén lút chiếm đoạt 01 cây mai của ông Phạm Trung T4.

Kết luận định giá tài sản số: 01/KL.HĐĐGTS ngày 07/7/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Sơn định giá cây mai của ông Phạm Trung T4 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phạm Đình T, Trương Vũ

Hoàng H1, Trịnh Phú Q, Lê Văn T2, Đặng Quang V về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, xử phạt bị cáo Phạm Đình T, bị cáo Trương Vũ Hoàng H1 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là tương xứng với hành vi của các bị cáo. Bị cáo Trương Vũ Hoàng H1 có ông ngoại là Vũ Thanh Q có công với cách mạng, tuy nhiên cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Đình T, Trương Vũ Hoàng H1.

Đối với các bị cáo Đặng Quang V, Trịnh Phú Q, Lê Văn T2. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Tuy nhiên, các bị cáo Đặng Quang V, Trịnh Phú Q, Lê Văn T2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, thực hiện hành vi phạm tội với vai trò thứ yếu nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trịnh Phú Q, Lê Văn T2, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Quang V, sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Đặng Quang V, Trịnh Phú Q, Lê Văn T2.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[4] Về án phí: Các bị cáo Phạm Đình T, Trương Vũ Hoàng H1 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng. Các bị cáo Trịnh Phú Q, Lê Văn T2, Đặng Quang V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trịnh Phú Q, Lê Văn T2 và chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Quang V. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với các bị cáo Trịnh Phú Q, Lê Văn T2, Đặng Quang V.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1.1. Xử phạt: Bị cáo Trịnh Phú Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (Ngày 28/11/2022).

1.2. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T2 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (Ngày 28/11/2022).

1.3. Xử phạt: Bị cáo Đặng Quang V 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Đình T, Trương Vũ Hoàng H1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với các bị cáo Phạm Đình T, Trương Vũ Hoàng H1.

2.1. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (Ngày 30/8/2022).

2.2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trương Vũ Hoàng H1 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (Ngày 31/8/2022).

3. Về án phí: Các bị cáo Phạm Đình T, Trương Vũ Hoàng H1 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng. Các bị cáo Trịnh Phú Q, Lê Văn T2, Đặng Quang V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Bình Sơn;
- Công an huyện Bình Sơn;
- THADS huyện Bình Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Lê Thị Mỹ Giang**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Mười**

**Nguyễn Văn Năm**

**Trần Thị Bé**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- THA dân sự thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Bé**